

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 279/2019/HSST
Ngày 02/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quý

2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 320/2019/HSST ngày 23/08/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2019/QĐXXST-HS ngày 23/09/2019 đối với:

I. NGƯỜI BỊ BUỘC TỘI

Nguyễn Kế C; Giới tính Nam; Sinh năm 1967, tại thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú số 20, đường số X, khu phố Y, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc kinh; Nghề nghiệp bảo vệ; Trình độ học vấn 12/12; Cha Nguyễn Kế B, mẹ Nguyễn Thị R; Vợ Lê Thị Y (ly hôn), có 02 con sinh năm 1993, 2006; Tiền sự không, tiền án không; Tạm giam ngày 22/05/2019 (có mặt).

II. NHỮNG NGƯỜI THAM GIA TỔ TỤNG

1. Bị hại: Ông Lê Phước Quý A, sinh năm 1991. Cư trú số 20, đường số X, khu phố Y, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/12/2018, Nguyễn Kế C là cậu ông Lê Phước Quý A đi làm về không thấy máy bán ốc vít nên nghi ngờ cho ông Lê Phước Quý A lấy. Nguyễn Kế C hỏi ông Lê Phước Quý A, ông Lê Phước Quý A trả lời không lấy, nên người cãi nhau. Đến 12 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Kế C đi vào phòng ngủ của ông Lê Phước Quý A dùng cây sắt đánh nhiều cái vào

chân, tay ông Lê Phước Quý A, sau đó được mọi người can ngăn và đưa ông Lê Phước Quý A đi cấp cứu.

Biên bản giám định pháp y số 199/TgT.19 ngày 18/03/2019 của Trung tâm pháp y sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông Lê Phước Quý A “*Tỷ lệ thương tật là 29%*”.

Ngày 22/05/2019 công an quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh bắt tạm giam Nguyễn Kế C, Nguyễn Kế C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án, 01 thanh kim loại hình tròn.

Trách nhiệm dân sự, ông Lê Phước Quý A yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị 17.000.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe 10.000.000 đồng, tổng cộng là 27.000.000 đồng.

2. Cáo trạng số 276/CT-VKSTĐ ngày 21/08/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Kế C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điều 134 khoản 2 điểm đ Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Tại phiên tòa: Nguyễn Kế C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù đối với Nguyễn Kế C và xử lý vật chứng, bồi thường theo quy định của pháp luật.

4. Nguyễn Kế C bào chữa và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả kiểm tra, đánh giá chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

2. Lời khai nhận của Nguyễn Kế C phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Kế C do hiểu lầm, thiếu kiểm chế nên đã dùng thanh kim loại hình tròn là hung khí nguy hiểm đánh ông Lê Phước Quý A gây thương tích “*Tỷ lệ thương tật là 29%*”. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe của ông Lê Phước Quý A nên phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điều 134 khoản 2 điểm đ Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Kế C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, hội đồng xét xử áp dụng điều 134 khoản 2 điểm đ Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt Nguyễn Kế C mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Kế C có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên hội đồng xét xử áp dụng điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho Nguyễn Kế C một phần hình phạt theo quy định của pháp luật. Nguyễn Kế C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

5. Trách nhiệm dân sự: Ông Lê Phước Quý A yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị 17.000.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe 10.000.000 đồng, tổng cộng là 27.000.000 đồng, hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông Lê Phước Quý A là có cơ sở và chính đáng, nên chấp nhận.

6. Xử lý vật chứng vụ án, 01 thanh kim loại hình tròn hiện không có giá trị sử dụng, nên hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

7. Nguyễn Kế C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trên số tiền phải bồi thường.

Từ những nhận định trên, hội đồng xét xử:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố, Nguyễn Kế C phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Áp dụng điều 134 khoản 2 điểm đ; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Nguyễn Kế C 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/05/2019.

3. Áp dụng điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc Nguyễn Kế C phải bồi thường cho ông Lê Phước Quý A số tiền là 27.000.000 (Hai mươi bảy triệu) đồng.

Kể từ khi ông Lê Phước Quý A có đơn yêu cầu thi hành án, Nguyễn Kế C chưa thanh toán đủ số tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 khoản 2, 3 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu và tiêu huỷ 01 thanh kim loại hình tròn (Theo phiếu nhập kho số NKT2019/226 ngày 26/08/2019 của chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh).

5. Áp dụng Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 khoản 1 điểm a nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí toà án ngày 30/12/2016. Nguyễn Kế C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.350.000 (Một triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nguyễn Kế C được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Lê Phước Quý A được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận :

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Thủ Đức;
- CA Quận Thủ Đức;
- CCTHA DS Q. Thủ Đức;
- Sở tư pháp TP. HCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu : VP – Hồ sơ.

Nguyễn Quang Hiền